

Bản án số: 104/2022/HS-ST

Ngày: 08 - 6 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hoàng Cúc Phương

Bà Tạ Thị Mùa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cứ Nhì S**

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 01/01/1963 tại tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản L, xã M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 0/10; Con ông: Cứ Nả D (đã chết) và bà: Giàng Thị S (đã chết); Bị cáo có vợ: Cứ Thị T và 08 con (con lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1993); Tiền án: không, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 09/02/2022 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử. (Có mặt)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Bà Vàng Thị D – sinh năm 1983. Nơi cư trú: Bản L, xã M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 09/02/2022, tổ công tác Công an xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an thành phố Điện Biên Phủ làm nhiệm vụ tại khu vực Bản L, xã M, phát hiện Cù Nhà S đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải đang mặc của S 03 gói nhỏ được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng bên trong có các cục chất bột thể rắn màu trắng đục. Cù Nhà S khai nhận đó là Heroine, S mua về để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra Cù Nhà S khai nhận: Số ma túy bị thu giữ là do bị cáo vừa mua của Vàng Thị D trú tại Bản L, xã M với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo cất giấu trong lòng bàn tay trái của mình, đang trên đường về nhà thì bị phát hiện.

Vật chứng thu giữ gồm: 03 gói nilon màu hồng bên trong có các cục chất bột thể rắn màu trắng đục.

Tại bản kết luận giám định số 277/GĐ-PC09 ngày 15/02/2022 Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Khối lượng vật chứng ký hiệu M: 0,2 gam; 03 mẫu chất bột màu trắng ký hiệu M1, M2, M3 gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định M1: 0,04 gam; M2: 0,03 gam; M3: 0,03 gam có biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKSTPĐBP ngày 12/5/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Cù Nhà S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,1 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định, 03 mảnh nilon màu hồng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, không bào chữa gì cho hành vi của mình.

Lời nói sau cùng: Bị cáo không trình bày gì.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy niêm phong lại vật chứng, Kết luận giám định... Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 09/02/2022 tại khu vực Bản L, xã M, thành phố Đ, Cứ Nhì S đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,2 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý.

[2]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52/BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy từ nhiều năm nay. Do thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên vẫn sử dụng ma túy cho đến nay, đây cũng là nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội.

Hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Cần thiết phải áp dụng mức hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cho bị cáo có thời gian cai nghiện, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng... Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát

không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành.

[4]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Đối với 0,2 gam Heroine thu giữ của bị cáo, sau khi gửi toàn bộ để giám định còn lại 0,1 gam là vật Nhà nước cấm tàng trữ; các mảnh nilon dùng để gói ma túy không có giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[5]. Các vấn đề khác:

Đối với Vàng Thị D người bị cáo khai đã bán ma túy, tuy nhiên D không thừa nhận đã bán ma túy cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về lời khai của Vàng Thị D. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu chứng cứ khác để chứng minh, Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý đối với Vàng Thị D.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đều hợp pháp.

[7]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Cứ Nhà S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Cứ Nhà S 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (09/02/2022).

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1 gam Heroine vật chứng còn lại sau giám định và 03 mảnh nilon màu hồng (đã niêm phong).

*(Vật chứng đã được Công an thành phố Điện Biên Phủ bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2022).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/6/2022). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- VKSND TP ĐBP;
- VKSND tỉnh DB;
- Cơ quan điều tra Công an TP ĐBP
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh DB;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Thị Minh Huệ**